TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T1** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 30/2019/HS-ST Ngày 23/5/2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ngọc Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Trọng Diễn.

Bà: Lê Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh năm 1989, tại xã ĐL, huyện T1, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: thôn HT, xã ĐL, huyện T1, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Đặng Thị M; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị A và 01 con, sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 41/2009/HSST ngày 30/7/2009 Tòa án nhân dân huyện T1 xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội không tố giác tội phạm; Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 25/01/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với H thời hạn 24 tháng; Bản án số 318/2014/HSST ngày 28/8/2014 Tòa án nhân dân quận H2, thành phố H3 xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, 07/2016 chấp hành xong hình phạt; bị bắt tạm giữ từ ngày 12/02/2019, sau chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

***- Những người làm chứng*:**

Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1970, trú tại khu 2, thị trấn T1; anh Nguyễn Đức H4, sinh năm 1974, trú tại khu 5, thị trấn T1, huyện T1, tỉnh Thái Bình ***(những người chứng kiến đều vắng mặt)***.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 12/02/2019, tại khu vực chợ C,

thuộc địa phận khu x, thị trấn T1, Công an huyện T1, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện đã yêu cầu H, đồng thời mời người làm chứng là anh Nguyễn Xuân T và anh Nguyễn Đức H4 về trụ sở UBND thị trấn T1 để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của những người làm chứng và Công an huyện T1, H tự giác lấy trong túi áo khoác bên phải H đang mặc giao nộp cho Công an huyện T1 01 gói được gói bằng giấy tráng kim mầu trắng, mở ra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, H khai đó là ma túy, H mua về mục đích sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an huyện T1 đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý và niêm phong gói vật chứng của H. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H nhưng không thu giữ tài sản, đồ vật gì.

Trong quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Lời khai của những người làm chứng:

Anh Nguyễn Xuân T và anh Nguyễn Đức H4 trình bày: Vào khoảng 12 giờ ngày 12/02/2019, tại trụ sở UBND thị trấn T1, các anh được chứng kiến việc Nguyễn Đức H H tự giác lấy trong túi áo khoác bên phải H đang mặc giao nộp cho Công an huyện T1 01 gói được gói bằng giấy tráng kim mầu trắng, mở ra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, H khai đó là ma túy mua với giá 200.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Sau đó, cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản quản lý và niêm phong vật chứng trong phong bì dán kín, có chữ ký của H, người làm chứng và Công an thị trấn T1.

Tại Bản kết luận giám định số 30/KLGĐ-PC09 ngày 12/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận *"Mẫu gửi giám định thu giữ của Nguyễn Đức H là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng là: 0,2464 gam (Không phẩy hai nghìn bốn trăm sáu mươi bốn gam); Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ"*.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSTH ngày 17/4/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố Nguyễn Đức H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Kiểm sát viên đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, vị đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý về xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo đồng ý với tội danh, hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Đức H đều khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 12/02/2019, tại khu vực chợ C, thuộc địa phận khu x, thị trấn T1, Công an huyện T1, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức H đang có hành vi tàng trữ trái 01 gói ma túy trong túi áo khoác bên phải H đang mặc.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức H phù hợp và được chứng minh bằng: Lời khai của những người chứng kiến là anh Nguyễn Xuân T và anh Nguyễn Đức H4; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện T1 lập hồi 12h25 phút ngày 12/02/2019; Kết luận giám định về khối lượng, loại ma túy; Biên bản khám xét và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Như vậy, bị cáo Nguyễn Đức H là người đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 03 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,2464 gam. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm:

c, Heroine, Cocain, Methaamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam;

5.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Đức H mắc nghiện ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người đồng thời là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn khác cho xã hội. Bị cáo đã từng bị bị đưa đi cơ sở giáo dục, bị xử phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện, vẫn tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an, hành vi này gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự nên phải xử lý. Cần áp dụng hình phạt tù giam đối

với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện. Do bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử cũng xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo H đều thành khẩn khai báo, do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Trong vụ án này: Đối với người bán ma túy cho H, H khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ cụ thể ở khu vực Nhà văn hóa huyện T1. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện T1 không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Công an huyện T1 đã quản lý của Nguyễn Đức H 01 xe mô tô YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 17B2-xyz, nguồn gốc là xe của vợ chồng H mua của anh Trần Văn C, thôn NT, xã VT, huyện VT1, tỉnh Thái Bình; xác định đây là tài sản chung của H và chị Nguyễn Thị A nên cần trả lại cho vợ chồng bị cáo, tuy nhiên cần tạm quản lý để đảm bảo thi hành án.

Về số ma túy thu giữ cần tịch thu tiêu hủy sau giám định còn lại.

[7] Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12/02/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo và chị Nguyễn Thị A (là vợ bị cáo H), sinh năm 1992, trú tại thôn HT, xã ĐL, huyện T1, tỉnh Thái Bình 01 xe mô tô YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 17B2-xyz nhưng tạm quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 0,2280 gam ma túy loại Heroine sau giám định còn lại.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/4/2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T1, tỉnh Thái Bình).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đức H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 23/5/2019./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện T1;
- CA; Nhà tạm giữ CA huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Ngọc Huyền